CASE
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TP. HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM DỊCH VỤ PHÂN TÍCH THÍ NGHIỆM TP. HỒ CHÍ MINH
CENTER OF ANALYTICAL SERVICES AND EXPERIMENTATION HCMC

LAS-NN 05 | VIMCERTS 147

Mã số mẫu/ Sample Code BN18050323 MM18050944	**KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM** *TEST REPORT*	BMNM 02/3 – LBH 03 Ngày/Date : 16/05/2018

Tên khách hàng/ *Customer* : **NESTLE VIỆT NAM**
Địa chỉ/ *Address* : NM ĐỒNG NAI - BIÊN HÒA - TỈNH ĐỒNG NAI
Tên mẫu/ *Name of sample* : **THỰC PHẨM BỔ SUNG: HẠT NÊM CAO CẤP MAGGI GẤP ĐÔI THỊT XƯƠNG TỦY VÀ GIA VỊ TỰ NHIÊN**
Số lượng/ *Quantity* : 1
Tình trạng mẫu/ *Sample description* : Mẫu đựng trong bao giấy bạc hàn kín.
Ngày nhận mẫu/ *Date of receiving* : 08/05/2018
Ngày hẹn trả KH/ *Date of issue* : 16/05/2018

STT/ *No*	**Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ *Parameters***	**Đơn vị tính/ *Unit***	**Kết quả/ *Result***	**Phương pháp/ *Test method***
1	Coliforms	CFU/g	< 10	ISO 4832:2006 (*)
2	E.coli	MPN/g	0	ISO 16649-3:2015 (*)
3	Salmonella	/25g	Không phát hiện	TCVN 8342:2010 (*)
4	Staphylococcus aureus	CFU/g	< 10	ISO 6888-1:1999/Amd.1:2003 (*)
5	Tổng số nấm men, nấm mốc	CFU/g	< 10	ISO 21527-2:2008 (*)
6	Tổng số vi sinh vật hiếu khí (TPC)	CFU/g	$1,7x10^2$	ISO 4833-1:2013 (*)

(*) Phương pháp được VILAS công nhận / *Method is accreditated by VILAS*
(**) Kết quả được thực hiện bởi nhà thầu phụ / *Subcontracted test.*
Theo phương pháp thử, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 10 CFU/g hoặc nhỏ hơn 1 CFU/ml khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa./
According to the test method, the result is expressed as less than CFU/g or less than 1 CFU/ml when the dish contains no colony.

Phụ trách phòng thử nghiệm/
Officer in charge of laboratory

Th.S Trương Huỳnh Anh Vũ

GIÁM ĐỐC/ DIRECTOR

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM DỊCH VỤ PHÂN TÍCH THÍ NGHIỆM THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

TS. Chu Vân Hải

1/ Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu khách hàng/ *Information of sample is written as customer's request.*
2/ Không được sao chép kết quả này, 1 phần hay toàn bộ, nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Giám Đốc Trung Tâm Dịch Vụ Phân Tích Thí Nghiệm TP.HCM
This above result shall not reproduced, party or fully, unless written opproval of Director of CASE.
3/ Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử/ *This testing result is only valid on tested sample.*

BỘ Y TẾ
VIỆN Y TẾ CÔNG CỘNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 008500/VYTCC

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 08240.18

VILAS 219

Tên khách hàng : CÔNG TY TNHH NESTLE VIỆT NAM

Địa chỉ : SỐ 7, ĐƯỜNG 17A, KCN BIÊN HÒA 2, TP.BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

Tên mẫu : **THỰC PHẨM BỔ SUNG: HẠT NÊM CAO CẤP MAGGI GẤP ĐÔI THỊT XƯƠNG TỦY VÀ GIA VỊ TỰ NHIÊN**

Ngày lấy mẫu : 08/05/2018

Lượng mẫu : 01 gói x 350 g

Ngày nhận mẫu : 09/05/2018

Người gửi mẫu : Ngô Vân Anh

Người nhận mẫu : Nguyễn Thị Xuân Diễm

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	Arsen (As) tổng	HD.PP.03/TT.AAS - Modify AOAC 986.15:2012 (b)	Không phát hiện MLOD = 0,010 mg/kg	10/05/2018
2	Cadimi (Cd)	HD.PP.34/TT.AAS - Modify AOAC 999.11:2012 (b)	Không phát hiện MLOD = 0,010 mg/kg	10/05/2018
3	Thủy ngân (Hg)	HD.PP.04/TT.AAS - Modify AOAC 971.21:2012 (b)	Không phát hiện MLOD = 0,020 mg/kg	10/05/2018
4	Chì (Pb)	HD.PP.50/TT.AAS (b)	Không phát hiện MLOD = 0,030 mg/kg	10/05/2018

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.

- Mẫu chỉ có nhãn phụ, Batch: 24.01.2018, NSX - HSD: không thể hiện.

- (b) Phép thử được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2005 và được Bộ Y tế, Bộ Công thương chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 5 năm 2018

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KHU VỰC PHÍA NAM

Ths. Nguyễn Đức Thịnh

KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG

VIỆN Y TẾ CÔNG CỘNG TP.HỒ CHÍ MINH

Ths.Bs Phạm Kim Anh